

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/DS-ST

Ngày 31-5-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Đăng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Kim Na Rinh

2. Ông Lê Văn Được

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chung Hữu Toàn là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Lý Phước Bền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2021/TLST-DS, ngày 30 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2022/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng HTXVN. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 04, Tòa nhà N04, đường H, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Phước T, Chức vụ: Trưởng phòng Tín dụng và chăm sóc thành viên Ngân hàng HTXVN Chi nhánh Trà Vinh. Địa chỉ: Số 9, 10, Nguyễn Chí Thanh, khóm B, phường S, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, văn bản ủy quyền số 213/2019/QĐ-NHHT ngày 23/12/2019 (Có mặt).

**2. Bị đơn:** Bà Dư Thị Thu H, sinh năm 1980. Nơi ĐKKHKT: Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 01/12/2021 của Ngân hàng HTXVN (Gọi tắt là Ngân hàng HT), ông Lê Phước T là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 25/5/2017 bà Dư Thị Thu H ký hợp đồng với Ngân hàng HTXVN - Chi nhánh Trà Vinh, hợp đồng tín dụng số TD30000016/HĐCV vay số tiền 130.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 25/5/2017 đến ngày 22/5/2022, mục đích vay mua sắm đồ

dùng cá nhân, gia đình và chi phí khác có liên quan đến sinh hoạt của gia đình, lãi suất cho vay 11,52%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay tại thời điểm quá hạn, hình thức thanh toán nợ gốc trả trong 60 kỳ, mỗi tháng trả 01 kỳ, từ kỳ 01 đến kỳ 59 trả 2.170.000 đồng, trả kỳ cuối cùng là 1.970.000 đồng, ngày bắt đầu trả nợ 20/6/2017, lãi trả cùng nợ gốc. Sau khi giải ngân, bà H trả vốn và lãi đến ngày 16/6/2021 thì ngưng không tiếp tục trả nợ, Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở nhưng vẫn không thực hiện và đã chuyển nợ quá hạn ngày 30/6/2021. Nay Ngân hàng HT yêu cầu giải quyết buộc bà Dư Thị Thu H trả số tiền vay còn nợ tính đến ngày 01/12/2021 gồm, nợ gốc 28.021.202 đồng, lãi trong hạn 1.026.400 đồng, lãi quá hạn 689.200 đồng, tổng cộng 29.736.802 đồng; yêu cầu trả lãi phát sinh kể từ ngày 02/12/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

- Bị đơn bà Dư Thị Thu H đã được Tòa án thông báo, triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày tại phiên tòa.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng, vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng. Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Dư Thị Thu H trả cho Ngân hàng HT số tiền nợ gốc 28.021.202 đồng, lãi trong hạn 1.026.400 đồng, lãi quá hạn 689.200 đồng, tổng cộng 29.736.802 đồng; yêu cầu trả lãi phát sinh kể từ ngày 02/12/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng; ngoài ra còn đề nghị buộc bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn bà Dư Thị Thu H có nơi cư trú và thực hiện giao dịch dân sự tranh chấp trên địa giới hành chính huyện C, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật: Xét thấy Ngân hàng HTXVN khởi kiện yêu cầu bà Dư Thị Thu H trả tiền vay còn nợ theo hợp đồng đã ký kết, xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn bà Dư Thị Thu H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của Ngân hàng HT về việc yêu cầu bà Dur Thị Thu H trả nợ gốc 28.021.202 đồng, thấy rằng tại hợp đồng tín dụng số TD30000016/HĐCV ngày 25/5/2017 được ký kết giữa bà H với Ngân hàng HT thể hiện bà H vay số tiền là 130.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, hình thức thanh toán nợ gốc trả trong 60 kỳ, mỗi tháng 01 kỳ, từ kỳ 01 đến kỳ 59 trả mỗi kỳ 2.170.000 đồng, kỳ trả nợ cuối cùng ngày 25/5/2022 số tiền 1.970.000 đồng, ngày bắt đầu trả 20/6/2017, tiền lãi vay trả cùng nợ gốc. Quá trình thực hiện hợp đồng bà H có thực hiện trả nợ gốc và lãi đến ngày 16/6/2021 thì không tiếp tục trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn ngày 30/6/2021, Ngân hàng nhiều lần đôn đốc nhắc nhở trả nợ nhưng bà H vẫn không thực hiện và bỏ đi khỏi nơi cư trú là cố tình trốn tránh thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo khoản 2 Điều 13 hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng HT yêu cầu bà H trả tiền nợ gốc này là thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của bên cho vay theo khoản 1 Điều 13 của hợp đồng tín dụng số TD30000016/HĐCV ngày 25/5/2017 và Điều 466 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét yêu cầu của Ngân hàng HT về việc yêu cầu bà Dur Thị Thu H trả nợ lãi tính đến ngày 01/12/2021 gồm lãi trong hạn 1.026.400 đồng, lãi quá hạn 689.200 đồng, lãi phát sinh kể từ ngày 02/12/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Thấy rằng, tại hợp đồng tín dụng số TD30000016/HĐCV ngày 25/5/2017 Ngân hàng HT và bà Dur Thị Thu H đã thỏa thuận ký kết lãi suất vay trong hạn 11,52%/năm, lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng tín dụng nêu trên từ ngày giải ngân đến nay bà H chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi cho Ngân hàng HT là vi phạm nghĩa vụ của bên vay trong hợp đồng đã ký kết, do đó Ngân hàng HT yêu cầu bà H trả lãi nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 468 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Buộc bà Dur Thị Thu H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của Ngân hàng HT được chấp nhận là 29.736.802 đồng x 5% = 1.486.840 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đề nghị như nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng HTXVN.

- Về số tiền phải trả: Buộc bà Dư Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng HTXVN số tiền nợ gốc 28.021.202 đồng, lãi trong hạn 1.026.400 đồng, lãi quá hạn 689.200 đồng, tổng cộng 29.736.802 đồng (Hai mươi chín triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm lẻ hai đồng).

Kể từ ngày 02/12/2021, bà Dư Thị Thu H còn phải tiếp tục trả lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Buộc bà Dư Thị Thu H nộp 1.486.840 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm bốn mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng HTXVN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 743.420 đồng (Bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007973 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Đăng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Văn Mên**

**Nguyễn Tấn Sĩ**

**Phạm Văn Đăng**